

Số: 06/2022/QĐST-DS

Hải An, ngày 19 tháng 9 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Biên bản hoà giải thành ngày 09 tháng 9 năm 2022 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 24/2022/TLST-DS ngày 11 tháng 7 năm 2022,

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ngân hàng Thương mại Cổ phần C

Địa chỉ: Số 442 Nguyễn Thị Minh Kh, Phường X, Quận Y, Thành phố Hồ Chí Minh (Sau đây viết là Ngân hàng).

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn:

Ông Nguyễn Văn Tr; địa chỉ liên hệ: Tầng 6, số 10 Phan Chu Tr, phường Phan Chu Tr1, quận Hoàn K, thành phố Hà Nội; là người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn. (Giấy ủy quyền số 69/UQ-QLN.22 ngày 20/01/2022 và Giấy ủy quyền số 941/UQ-QLN.22 ngày 09/9/2022).

- *Bị đơn:*

1. Ông Phạm Quốc Ch

ĐKHKT: Trường T, Hưng B, thành phố V, tỉnh Nghệ An.

Nơi ở: Số 09/1122 đường Nguyễn Bình Kh, tổ dân phố B1, phường Đ 2, quận H, thành phố Hải Phòng.

2. Bà Nguyễn Phương Th

ĐKHKT: K5, Quang Tr, thành phố V, tỉnh Nghệ An.

Nơi ở: Số 09/1122 đường Nguyễn Bình Kh, tổ dân phố B1, phường Đ 2, quận H, thành phố Hải Phòng.

3. Ông Phạm Quốc Tr

ĐKHKT: Số 15 T4 CT2 A8, Vạn M, Quận Ng, Hải Phòng.

Nơi ở: Số 32/33/175 đường Phương L, phường Vạn M, Quận Ng, thành phố Hải Phòng.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Công ty TNHH Tiếp vận S

Địa chỉ: Số 15 T4 CT2 A8, Vạn M, Quận Ng, Hải Phòng.

Người đại diện hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Bà Nguyễn Thị Nh; trú tại: Số 32/33/175 đường Phương L, phường Vạn M, Quận Ng, thành phố Hải Phòng; là người đại diện theo pháp luật của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan (Giám đốc Công ty TNHH Tiếp vận S).

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về số tiền nợ gốc, lãi:

Tính đến hết ngày 09/9/2022, ông Phạm Quốc Ch, bà Nguyễn Phương Th và ông Phạm Quốc Tr còn nợ Ngân hàng tổng số tiền nợ gốc , nợ lãi của Hợp đồng cấp tín dụng số THP.CN.726.150518 ngày 21/5/2018 là: 1.233.072.211 đ (*một tỷ hai trăm ba mươi ba triệu không trăm bảy mươi hai nghìn hai trăm mười một đồng*). Trong đó: Nợ gốc 956.446.000 đồng, lãi trong hạn 46.381.221 đồng, lãi quá hạn 225.417.796 đồng, phạt chậm trả lãi 4.827.194 đồng.

Kể từ ngày 10/9/2022, ông Ch, bà Th và ông Tr còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi và phạt chậm trả lãi phát sinh theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong Hợp đồng cấp tín dụng số THP.CN.726.150518 ngày 21/5/2018 cho đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

2.2. Về thời hạn, phương thức thanh toán:

Ông Phạm Quốc Ch, bà Nguyễn Phương Th và ông Phạm Quốc Tr có trách nhiệm trả toàn bộ số nợ cho Ngân hàng ngay sau khi Quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

2.3. Về xử lý tài sản bảo đảm:

- Trường hợp ông Ch, bà Th, ông Tr không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng theo thời hạn và phương thức nêu trên, Ngân hàng có quyền đề nghị Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền xử lý tài sản bảo đảm sau đây để thu hồi toàn bộ khoản nợ cho Ngân hàng:

Quyền sử dụng 46 m² đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 1494 (tách ra từ thửa 852), tờ bản đồ 02, địa chỉ: Tổ dân phố B1, phường Đ2, quận H, Hải Phòng, theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CN 695633, số vào sổ cấp GCN: CH03565 do UBND quận Hải An, Hải Phòng cấp ngày 30/5/2018 cho ông Phạm Quốc Ch và bà Nguyễn Phương Th. (Theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số THP.BĐCN.259.310518 ngày 01/6/2018, số công chứng 1222/18.BĐ/443.PTV, quyển số 01.TP/CC-SCC/HĐGD/1281.18 tại Phòng công chứng số 3, thành phố Hải Phòng, giữa bên nhận thế chấp là Ngân hàng TMCP C với bên thế chấp là ông Phạm Quốc Ch và bà Nguyễn Phương Th).

- Nếu sau khi xử lý tài sản bảo đảm mà không đủ để thực hiện nghĩa vụ trả nợ thì bên bảo lãnh là Công ty TNHH Tiếp vận S cùng ông Phạm Quốc Ch, ông Phạm Quốc Tr và bà Nguyễn Phương Th phải thực hiện nghĩa vụ trả nợ đến ngày trả dứt nợ theo Giấy cam kết về việc trả nợ lập ngày 21/5/2018.

- Nếu sau khi xử lý tài sản bảo đảm, số tiền thu được dùng để trả các khoản nợ còn thừa thì số tiền còn thừa đó được trả lại cho ông Phạm Quốc Ch và bà Nguyễn Phương Th.

2.4. Về án phí:

- Ông Phạm Quốc Ch, bà Nguyễn Phương Th và ông Phạm Quốc Tr phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm theo quy định là 24.496.000đ (*hai mươi tư triệu bốn trăm chín mươi sáu nghìn đồng*).

- Trả lại Ngân hàng số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 23.450.000đ (*hai mươi ba triệu bốn trăm năm mươi nghìn đồng*) tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hải An, Hải Phòng, theo Biên lai thu tạm ứng Án phí, lệ phí Tòa án số 0004749 ngày 11/7/2022.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND quận Hải An;
- VKSND TP. Hải Phòng;
- TAND TP. Hải Phòng;
- Chi cục THA DS quận Hải An;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Bích Thủy